



CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU
CỔ PHẦN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/BC-BKS

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO
Hoạt động của Ban Kiểm soát
Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần nước sạch Lai Châu;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát năm 2022;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó 01 thành viên là chuyên trách, 02 thành viên là kiêm nhiệm. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của BKS, trong năm 2022 BKS đã tổ chức triển khai công việc theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS.

Các cuộc họp định kỳ được triển khai đúng quy định gồm 4 phiên họp, các phiên họp đều có sự tham gia đầy đủ của các thành viên BKS, nội dung cuộc họp được ghi biên bản. Sau mỗi cuộc họp, các kiến nghị của BKS đều được gửi tới HĐQT và Ban Giám đốc Công ty để có chỉ đạo, điều hành hoạt động đảm bảo kịp thời và nghiêm túc.

Các công việc liên quan đến nhiệm vụ BKS được trưởng BKS triển khai tới từng thành viên, các nhiệm vụ chính triển khai trong năm 2022 như: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT); Giám sát việc quản lý điều hành SXKD của Ban Giám đốc; thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2022....

2. Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông

BKS thực hiện theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tham dự và phát biểu ý kiến tại các cuộc họp thường của HĐQT, họp giao ban của Ban giám đốc; đưa ra các ý kiến, quan điểm độc lập về các phương án, chiến lược kinh doanh; các tồn tại, nguy cơ rủi ro trong hoạt động kinh doanh và công tác quản trị điều hành Công ty để đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao. Trong năm 2022, HĐQT và Ban giám đốc đã hoàn thành các nội dung, chỉ tiêu theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao, đặc biệt là chỉ tiêu

HĐQT đã đưa ra các chiến lược kinh doanh sát với tình hình thực tế của Công ty cũng như diễn biến của thị trường trong năm để Ban giám đốc triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ giao.

3. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, của Điều lệ Công ty trong hoạt động điều hành của HĐQT, Ban giám đốc

3.1. Giám sát hoạt động đối với Hội đồng quản trị

HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, chỉ thị của Đảng các cấp và của nhà nước, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ giao thông qua việc ban hành các Nghị quyết, kế hoạch, quyết định về định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm về sản xuất cung cấp nước sạch của Công ty.

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện; Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hoạt động điều hành của Công ty luôn đảo bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và hướng đến mục tiêu hiệu quả hoạt động. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị ban hành 11 Nghị quyết, quyết định để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.

HĐQT đã hoàn thiện việc xây dựng thang bảng lương năm 2022, đồng thời bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

3.2. Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã bám sát các chỉ tiêu và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, công tác mở rộng mạng lưới và phát triển khách hàng hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng ổn định, hiệu quả với mục tiêu chính vẫn là sản xuất và cung cấp nước sạch sinh hoạt.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh đến các phòng ban, các chi nhánh; kịp thời định hướng các giải pháp đồng bộ để tháo gỡ những khó khăn trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh đặc biệt là việc tăng sản lượng đảm bảo chỉ tiêu đã đề ra;

- Trong các cuộc họp giao ban, Ban Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động từng tháng theo các mặt: Doanh thu; sản lượng, khách hàng phát triển mới; chất lượng nước thương phẩm; đầu tư công trình và mở rộng mạng lưới cấp nước... kịp thời xem xét các kiến nghị từ các phòng ban, đơn vị... từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng bộ phận, từng đơn vị.

4. Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BGD và các cổ đông

Trong năm 2022, HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

II. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022, KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

a, Thực hiện nhiệm vụ cấp nước

- Thực hiện công tác khảo sát, mở rộng mạng lưới và phát triển khách hàng sử dụng nước đảm bảo kế hoạch; Công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước được quản lý chặt chẽ, chất lượng dịch vụ cấp nước ngày càng được nâng cao.

- Sản lượng nước tiêu thụ năm 2022 đạt 4,508 triệu m³. Doanh thu tiền nước đạt 36,65 tỷ đồng tăng 4,09% so với năm 2021.

- Công tác chống thất thu, thất thoát tiếp tục được Ban lãnh đạo công ty quan tâm chỉ đạo, các đơn vị đã tích cực, chủ động trong phòng chống thất thoát, thất thu nước, qua đó giúp giảm tỷ lệ thất thoát xuống còn 21,4% (giảm 2,6% so với năm 2021). Các sự cố cấp nước được phát hiện, khắc phục kịp thời đảm bảo cấp nước ổn định phục vụ nhu cầu của khách hàng.

b. Về tình hình đầu tư xây dựng: Các dự án, công trình được quản lý chặt chẽ, thực hiện đúng quy trình, quy định của nhà nước. Trong năm 2022 đã triển khai đầu tư, xây dựng 19 hạng mục công trình với tổng giá trị thực hiện trên 16,11 tỷ đồng.

c. Sản xuất nước tinh khiết Lawa: Sản xuất đáp ứng đầy đủ nhu cầu của thị trường, sản phẩm đảm bảo chất lượng theo quy định. Trong năm 2022 tổng sản lượng nước tinh khiết Lawa đạt: 57.508 bình, 3.509 kiện 300ml, 1.294 kiện 500ml. Doanh thu đạt trên 831 triệu đồng, tăng 12,4% so với năm 2021.

Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện tài trợ, ủng hộ cho các hoạt động, chương trình an sinh xã hội và phát triển cộng đồng trên địa bàn tỉnh trong năm 2022 là: 1.195 bình, 588 kiện 0,3ml, 39 kiện 0,5ml với tổng giá trị trên 41 triệu đồng.

d. Quản lý, vận hành công trình thủy điện: Công ty thực hiện quản lý khai thác công trình nhà máy thủy điện Nà Khảm, phục vụ 229 khách hàng sử dụng điện, doanh thu năm 2022 đạt gần 540 triệu đồng.

2. Hoạt động tài chính

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam và thống nhất xác nhận như sau: Báo cáo tài chính năm 2022 được trình bày theo đúng quy định, phù hợp với hệ thống kế toán doanh nghiệp, chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Hồ sơ sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, đã kịp thời thực hiện thay đổi các yếu tố trọng yếu trong năm tài chính đó là: Thực hiện tính khấu hao tài sản đảm bảo theo quy định, phù hợp với tuổi thọ thực tế của tài sản.

Công ty đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách, trong năm đã nộp trên 5,2 tỷ đồng, trong đó: Trên 3,51 tỷ đồng các loại sắc thuế và phí; trên 1,69 tỷ đồng trả nợ ngân sách nguồn vốn dự án cấp nước thị xã Lai Châu giai đoạn II.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN NĂM 2022

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022		So sánh % hoàn thành	
			Kế hoạch	Thực hiện	Thực hiện/ Kế hoạch	TH 2022/ TH 2021
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	40,270	40,443	100,4	100,5
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1000 m ³	4.371	4.508	103,1	99,9
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	39,885	40,058	100,4	100,5
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	385,0	385,1	100,02	100,07
6	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr.đồng	7,28	7,28	100,0	100,0

Các nội dung khác Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2022 được Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện kiểm soát với nhận định chung là phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31/12/2022.

(Chi tiết có báo cáo tài chính năm 2022 kèm theo)

3. Công tác thoái vốn

Đang thực hiện giữ nguyên phần vốn Nhà nước đến năm 2025 theo Quyết định 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước giai đoạn 2022-2025.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2022

1. Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng tháng theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty. Các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, thảo luận đảm bảo tính nghiêm túc và trách nhiệm. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp đầy đủ và có tinh thần trách nhiệm cao đối với việc tham gia ý kiến về các nội dung họp. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào Biên bản và ban hành Nghị quyết triển khai thực hiện; Công tác quản trị điều hành của Hội đồng quản trị luôn đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hoạt động điều hành của Công ty luôn đảo bảo tính công khai và minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và hướng đến mục tiêu hiệu quả hoạt động. Trong năm 2022, Hội đồng quản trị ban hành 11 Nghị quyết để chỉ đạo các nội dung thuộc chức trách và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị để triển khai thực hiện chiến lược kinh doanh của Công ty, đồng thời đánh giá, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc.

2. Giám sát Ban Giám đốc Công ty

Trong năm 2022, Ban Giám đốc đã bám sát các chỉ tiêu và thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị giao, cụ thể:

- Đã cụ thể hóa mục tiêu và có các biện pháp triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý công nợ, công tác mở rộng mạng lưới và phát triển khách hàng hướng đến mục tiêu tiếp tục tăng trưởng ổn định, hiệu quả với mục tiêu chính vẫn là sản xuất và cung cấp nước sạch sinh hoạt.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh đến các phòng ban, các chi nhánh; kịp thời định hướng các giải pháp đồng bộ để tháo gỡ những khó khăn trong quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh đặc biệt là việc tăng sản lượng đảm bảo chỉ tiêu đã đề ra;

- Trong các cuộc họp giao ban, Ban Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động từng tháng theo các mặt: Doanh thu; sản lượng, khách hàng phát triển mới; chất lượng nước thương phẩm; đầu tư công trình và mở rộng mạng lưới cấp nước... kịp thời xem xét các kiến nghị từ các phòng ban, đơn vị... từ đó đưa ra các trọng tâm công tác trong tháng tiếp theo, các nội dung chỉ đạo cụ thể cho từng bộ phận, từng đơn vị.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SÁT VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ CỔ ĐÔNG

Trong năm 2022, HĐQT, BKS, Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty theo chủ trương của Đại hội đồng cổ đông.

Các cuộc họp của HĐQT đều mời Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát tham dự, đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý điều hành Công ty.

Các Nghị quyết của HĐQT ban hành đều có sự thống nhất cao, cung cấp đầy đủ kịp thời cho Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

Sự phối hợp giữa HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty được thực hiện phù hợp với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

V. KẾT LUẬN

Nhìn chung, năm 2022 Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát không nhận được bất kỳ kiến nghị nào của cổ đông về sai phạm của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và cán bộ quản lý Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình.

HĐQT đã xây dựng phương án SXKD phù hợp với tình hình thực tế của Công ty để Ban Giám đốc điều hành. Ban Giám đốc đã chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết của HĐQT.

Trên đây là báo cáo toàn bộ nội dung hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022.

Nơi nhận:

- Chủ tịch HĐQT;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Quý cổ đông;
- Lưu: BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban



Lê Thị Thà



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Nước sạch Lai Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 biểu quyết thông qua nội dung như sau:

Trên cơ sở danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán đến thời điểm hiện tại. Sau khi xem xét năng lực và chi phí kiểm toán của một số Công ty kiểm toán, Ban Kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn một trong ba đơn vị tư vấn kiểm toán sau thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty:

1. Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam

- Địa chỉ: Tầng 8, Cao ốc Văn phòng VG Building, số 235 Nguyễn Trãi, P Thanh Xuân Trung, Q. Thanh Xuân, TP Hà Nội, Việt Nam

- Điện thoại: 024 3783 2121 Fax: 024 3783 2122

2. Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA)

- Địa chỉ: Hapulico Complex, Tầng 15, Tòa nhà Center Building, Nguyễn Huy Trường, Thanh Xuân Trung, Thanh Xuân, Hà Nội

- Điện thoại: 024 6664 2777

3. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn Chuẩn Việt

- Địa chỉ: Số 06-07 đường Phan Tôn, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Điện thoại: 0873.022.888

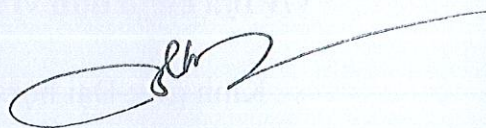
Sau khi Đại hội thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023, đề nghị Đại hội giao Hội đồng Quản trị Công ty triển khai các thủ tục tiếp theo để ký kết hợp đồng với đơn vị tư vấn để thực hiện.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Lê Thị Thà

Số: 06/TT-HĐQT

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Hủy tư cách Công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;

- Thông tư số 118/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số nội dung chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng.

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu Thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán UpCoM và hủy đăng ký lưu ký cổ phiếu tập trung tại VSD, cụ thể như sau:

Ngày 26/11/2019, Quốc hội chính thức thông qua Luật chứng khoán số 54/2019/QH14, có hiệu lực từ ngày 01/01/2021.

Theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 32 Luật chứng khoán: "*Công ty đại chúng là Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ*".

Theo danh sách chốt cổ đông ngày 22/3/2023 do VSD cung cấp, cơ cấu cổ đông của công ty như sau:

- + Cổ đông lớn: 01 cổ đông, chiếm, 97,85% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Cổ đông không phải cổ đông lớn: 147 cổ đông, chiếm 2,15% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Như vậy, theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 32 Luật chứng khoán 2019 nêu trên Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu chưa đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng.

Thực hiện quy định của Luật Chứng khoán hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đồng thời để giảm bớt các thủ tục hành chính, chủ động và thuận lợi hơn trong quá trình điều hành sản xuất kinh doanh của đơn vị. Hội đồng quản trị thống nhất trình ĐHĐCĐ Công ty thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng, hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu và hủy đăng ký lưu ký cổ phiếu tập trung tại VSD của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu với các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Hủy tư cách công ty đại chúng:

- Tên Công ty: Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 009, đường Nguyễn Văn Linh, tổ 22, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.
- Vốn điều lệ: 215.865.140.000 đồng
- Tên chứng khoán: Cổ phiếu công ty cổ phần nước sạch Lai Châu
- Mã chứng khoán: LCW
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá giao dịch: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Sàn giao dịch: *UpCoM*
- Phương thức thực hiện: Theo quy định của Luật chứng khoán và các văn bản hướng dẫn thi hành về việc hủy tư cách công ty đại chúng.
- Thời gian thực hiện:
 - + Giao cho HĐQT xem xét thực hiện theo quy định tại Khoản 5, Điều 310, Nghị định 155/2020/NĐ-CP.
 - + Thời gian hoàn thành theo quy định của pháp luật và quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

1.2. Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Sàn giao dịch chứng khoán *UpCoM* và hủy đăng ký lưu ký cổ phiếu tập trung tại VSD: Sau khi được UBCKNN chấp thuận hủy tư cách Công ty đại chúng, Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu sẽ tiếp tục thực hiện hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán *UpCoM* và hủy đăng ký lưu ký cổ phiếu tập trung tại VSD theo đúng quy định pháp luật liên quan.

1.3. Ủy quyền cho HĐQT thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao cho HĐQT thực hiện các nội dung công việc cần thiết để hoàn tất việc hủy tư cách Công ty đại chúng và hủy đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch (*UpCom*), hủy đăng ký lưu ký chứng khoán tại VSD theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua, bao gồm: Bổ sung, chỉnh sửa

các nội dung liên quan đến phương án hủy tư cách công ty đại chúng theo yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước; quyết định thời gian triển khai thực hiện, xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục với UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, VSD theo đúng quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS
- Lưu: HĐQT (TK).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Chung

**CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/TTTr-HĐQT

Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu
giai đoạn 2021-2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

*Căn cứ Quyết định 360/QĐ-TTg ngày 17/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ
Phê duyệt đề án "Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế,
tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025";*

*Căn cứ Quyết định 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng chính phủ
Phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà
nước giai đoạn 2022-2025.*

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm
2023 thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu giai đoạn
2021-2025 (Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai châu đính kèm).

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vi Văn Chung

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU
CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU



ĐỀ ÁN
CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN
NƯỚC SẠCH LAI CHÂU
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025

Lai Châu, tháng 3 năm 2023

MỤC LỤC

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY	
GIAI ĐOẠN 2016 - 2020.....	1
I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY.....	1
II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH.....	2
1. Lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch.....	2
2. Lĩnh vực sản xuất nước tinh khiết Lawa.....	2
3. Lĩnh vực sản xuất và cung cấp điện.	2
4. Lĩnh vực thi công xây lắp	2
III. NHỮNG NỘI DUNG CÒN KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC	3
IV. ĐÁNH GIÁ CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM	3
A. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2021-2025.....	4
I. Các nhân tố tác động đến sản xuất kinh doanh	4
1. Nhân tố tích cực.....	4
2. Nhân tố tiêu cực.....	4
II. Dự báo thị trường giai đoạn 2021-2025.....	4
B. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.....	5
1. Mục tiêu tổng quát.....	5
2. Một số chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025.	5
C. ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2021 -2025	5
I. VỀ PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ, ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH, SẢN PHẨM, THỊ TRƯỜNG	5
1. Kế hoạch phát triển ngành nghề, định hướng kinh doanh.....	5
2. Định hướng sản phẩm, thị trường.....	6
II. ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP	6
III. PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI TÀI CHÍNH, VỐN, TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP.....	7
IV. PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI NHÂN SỰ, TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ	7
V. ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP	8
VI. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CÔNG TY	8
VII. PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA, THOẠI VỐN, SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP.	9

PHẦN III. KIẾN NGHỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN	9
I. KIẾN NGHỊ	9
II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN	9

CÁC VĂN BẢN CÓ LIÊN QUAN

1. Quyết định số 22/2022/QĐ-TTg ngày 02/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2022-2025.
2. Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2022-2025”
3. Quyết định 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước giai đoạn 2022-2025.
4. Báo cáo tài chính từ năm 2016 đến năm 2022.
5. Kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2026 của Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu.

ĐỀ ÁN
CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU
GIẢI ĐOẠN 2021 - 2025

(Kèm theo Tờ trình số 07/TTr-HĐQT ngày 31/3/2023 của HĐQT
Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu)

PHẦN I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY

Trong giai đoạn 5 năm 2016 - 2020, Công ty có những thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen do mới chuyển sang mô hình Công ty cổ phần, nhưng được sự quan tâm của UBND tỉnh Lai Châu và các Sở, Ban, ngành, đoàn thể tỉnh. Ban lãnh

hành thực tiễn, ổn định sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp Ngân sách Nhà nước, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Kết quả cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2016	TH 2017	TH 2018	TH 2019	TH 2020	Tăng trưởng bình quân 2016-2020
1	Tổng doanh thu và thu nhập Trong đó:	Tr.đồng	31.548	31.094	33.675	35.822	35.920	3,38%
-	Doanh thu nước sạch	Tr.đồng	25.079	26.963	28.141	31.953	32.560	6,83%
-	Doanh thu xây lắp	Tr.đồng	2.211	834,2	2.324	1.053,6	309,9	-2,23%
-	Doanh thu điện	Tr.đồng	231,7	244,9	258,9	311,2	344,2	10,55%
-	Doanh thu nước tinh khiết	Tr.đồng	463	497,0	519,9	615,6	567,1	5,62%
-	Doanh thu khác	Tr.đồng	3.563	2.555	2.431	1.889	2.138	-10,56%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	1000m ³	4.171	4.160	4.090	4.358	4.335	1,02%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	31.270	30.784	33.321	35.462	35.548	3,34%
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	2.401	2.351	3.220	5.216	4.049	18,62%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	277,4	310	354	360,7	372	7,74%
6	Thu nhập BQ/người/tháng	Tr.đồng	6,15	6,64	6,7	6,9	7,1	3,69%

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH

1. Lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch

Đây là lĩnh vực sản xuất kinh doanh chủ yếu và quan trọng nhất của Công ty, doanh thu nước sạch luôn chiếm trên 80% trên tổng doanh thu và thu nhập của doanh nghiệp. Giai đoạn 2016 - 2020 tổng sản lượng nước tiêu thụ tăng bình quân 1,02%, doanh thu nước sạch tăng bình quân 6,83%.

Hiện tại, Công ty đang sản xuất và cung cấp nước sạch cho 5/8 đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Nước cấp luôn đảm bảo chất lượng, lưu lượng và áp lực, đáp ứng được nhu cầu sử dụng nước cho nhân dân và các ngành kinh tế, góp phần vào sự phát triển của địa phương.

Để đảm bảo cấp nước an toàn, trong giai đoạn vừa qua Công ty đã triển khai đầu tư xây dựng các hệ thống cấp nước, cụ thể như:

- Đầu tư phát triển các tuyến ống mạng cấp II-III: Từ năm 2016 - 2020, Công ty tập trung thực hiện đầu tư mở rộng phạm vi cấp nước, đầu tư lắp đặt thêm các tuyến ống mạng cấp 2,3 tại các khu vực: Thành phố Lai Châu, huyện Than Uyên, Tam Đường, Sìn Hồ, Phong Thổ bằng nguồn vốn của công ty với tổng mức đầu tư gần 7,6 tỷ đồng. Đến nay địa bàn của Công ty đã được mở rộng, phát triển thêm 5604 khách hàng mới (nâng tổng số khách hàng của công ty tính đến ngày 31/12/2021 là 22.627 khách hàng).

- Đầu tư XD CB: Trong giai đoạn, Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng trạm xử lý nước Mường Than, huyện Than Uyên và cải tạo, nâng công suất các trạm xử lý nước Vàng Bó, huyện Phong Thổ; Trạm xử lý nước thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ; Lắp đặt bổ sung tuyến ống truyền tải gang D400 thành phố Lai Châu.... Với số vốn đầu tư trên 27,2 tỷ đồng.

2. Lĩnh vực sản xuất nước tinh khiết Lawa

Sản xuất đạt sản lượng yêu cầu cung cấp trên thị trường và thực hiện các hoạt động công tác xã hội, ủng hộ và phát triển cộng đồng; doanh thu trung bình trên 530 triệu đồng/ năm.

3. Lĩnh vực sản xuất và cung cấp điện.

Công ty quản lý khai thác công trình Nhà máy thủy điện Nà Khăm, cung cấp cho khoảng 225 khách hàng sử dụng điện trên địa bàn xã Mường Than, huyện Than Uyên với doanh thu trung bình đạt trên 340 triệu đồng/ năm.

4. Lĩnh vực thi công xây lắp

Trong giai đoạn 2016 - 2020, Công ty đã nhận thầu thi công một số dự án, công trình trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, do hệ thống cơ sở hạ tầng, đặc biệt là các dự án về nước sạch trên địa bàn tỉnh cơ bản đã hoàn thiện, do đó doanh thu từ thi công xây lắp giảm dần qua các năm.

III. NHỮNG NỘI DUNG CÒN KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

- Địa bàn cấp nước trải rộng và phân tán phần nào ảnh hưởng tới công tác quản lý và điều hành sản xuất của Công ty. Đặc biệt tại các huyện lỵ do mật độ dân cư thấp, ở không tập trung, địa hình phức tạp, mạng lưới cấp nước kéo dài nên suất vốn đầu tư lớn, hiệu quả đầu tư và sản xuất kinh doanh thấp.

- Các nhóm ngành du lịch, dịch vụ, sản xuất vật chất trên địa bàn tỉnh còn chưa phát triển. Bên cạnh đó mức sống của nhân dân còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo lớn nên hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty chưa cao.

- Mạng lưới cấp nước tại các đô thị gần như đã phủ kín, chỉ còn lại những khu vực có địa hình phức tạp, nằm ở trên cao so với mặt bằng cấp nước, dân cư thưa thớt. Do đó rất khó khăn cho công tác mở rộng mạng lưới cấp nước, gia tăng khách hàng và sản lượng tiêu thụ nước. Mặt khác, suất vốn đầu tư cho hệ thống cấp nước các vùng này rất cao, không đảm bảo được các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp, phải bù chéo chi phí giữa các vùng.

IV. ĐÁNH GIÁ CÁC KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

- Công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị là sản xuất và cung cấp nước sạch phục vụ nhu cầu của nhân dân trên địa bàn tỉnh, với tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt trên 99%.

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra, tăng trưởng so với cùng kỳ, đóng góp cho ngân sách nhà nước, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

- Tỷ lệ thất thu, thất thoát nước sạch vẫn còn cao so với mặt chung của các đơn vị cấp nước (24%).

- Một số hoạt động sản xuất kinh doanh ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính như: Nước đóng chai, sản xuất và cung cấp điện... có kết quả sản xuất kinh doanh chưa tốt.

- Công tác thoái vốn: Công tác thoái vốn của đơn vị còn chưa thực hiện được theo đúng phương án, lộ trình. Do giá trị tài sản lớn, khấu hao lớn, giá nước chưa được áp dụng đủ theo giá nước thị trường nên lợi nhuận thấp, cổ tức của cổ đông thấp, chưa hấp dẫn các nhà đầu tư.

PHẦN II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN VÀ PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2021-2025

A. CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG TỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG TY GIAI ĐOẠN 2021-2025.

I. Các nhân tố tác động đến sản xuất kinh doanh

1. Nhân tố tích cực

Dịch vụ cấp nước ngày càng nhận được sự quan tâm của chính quyền các cấp, các tổ chức và cộng đồng.

Là công ty có truyền thống, nhiều kinh nghiệm nhất trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong lĩnh vực sản xuất và cung cấp nước sạch. Là công ty duy nhất được UBND tỉnh giao nhiệm vụ sản xuất và cung ứng nước sạch phục vụ nhu cầu ăn uống, sinh hoạt và sản xuất công nghiệp trong tỉnh. Tại địa bàn hoạt động, Công ty không có đối thủ cạnh tranh trực tiếp.

2. Nhân tố tiêu cực

- Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu dẫn đến nguồn nước có nguy cơ ngày càng cạn kiệt. Đây là khó khăn, thách thức rất lớn đối với Công ty trong những giai đoạn tiếp theo.

- Là địa phương có khoảng cách rất xa các trung tâm kinh tế, nên gần như không có các nhà máy, khu công nghiệp... Trong khi địa bàn cấp nước cơ bản đã được phủ kín, đây là khó khăn đối với Công ty cấp nước do thiếu các khách hàng tiềm năng.

- Từ đầu năm 2022 đến nay, giá nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến chi phí đầu vào cho sản xuất nước tăng theo, nếu tình hình này tiếp tục kéo dài sẽ gây ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh của Công ty trong thời gian tới.

II. Dự báo thị trường giai đoạn 2021-2025

Sản xuất và cung cấp nước sạch là dịch vụ đặc biệt, đáp ứng nhu cầu cơ bản cho sự sống của con người, cũng như nhu cầu thiết yếu cho sản xuất nên sản phẩm này có tính ổn định lâu dài. Nước không thể thiếu được cho đời sống con người và mọi hoạt động SXKD của tất cả các ngành nghề dịch vụ khác. Khi nền kinh tế ngày càng phát triển thì yêu cầu, đòi hỏi về vấn đề nước sạch ngày càng cao.

Mặc dù là một tỉnh miền núi nhưng Lai Châu có mức độ tăng trưởng đô thị đạt mức bình quân của cả nước. Trong giai đoạn tới, với tiềm năng phát triển của các khu đô thị mới, các khu du lịch và hoạt động dịch vụ dẫn tới nhu cầu dùng nước tăng lên, qua đó Công ty có điều kiện để tăng sản lượng cung cấp nước sạch của mình.

B. MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Duy trì là doanh nghiệp đứng đầu ngành nước của tỉnh Lai Châu. Thực hiện theo quy hoạch chuyên ngành trong công tác cấp nước, giữ vững ổn định và từng bước phát triển trong hoạt động của Công ty.

Nâng cao chất lượng dịch vụ. Đáp ứng đầy đủ nhu cầu dùng nước của nhân dân thuộc các địa bàn Công ty đã ký thỏa thuận dịch vụ cấp nước. Đảm bảo chất lượng nước đạt theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

Giảm lượng nước thất thoát, thất thu về mức trung bình chung của cả nước.

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, từng bước tích lũy tài chính để mở rộng sản xuất và phát triển bền vững Công ty.

Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, đổi mới phương thức quản trị điều hành hướng đến 1 doanh nghiệp bền vững và thân thiện.

2. Một số chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2021 - 2025.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH2021	TH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025	Tăng trưởng BQ 2022-2025 (%)
1	Sản lượng nước tiêu thụ	1000m ³	4.512	4.508	4.571	4.576	4.580	0,4%
2	Tổng doanh thu	Tr.đồng	40.202	40.443	41.100	42.200	42.800	1,6%
	TĐ: Nước sạch	Tr.đồng	35.491	36.983	38.200	39.400	40.900	3,6%
3	Tổng chi phí	Tr.đồng	39.817	40.058	40.710	41.805	42.400	1,6%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	3.486	3.497	3.500	3.800	4.000	3,6%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	384,8	385,1	390,0	395,0	400,0	1,0%

C. ĐỊNH HƯỚNG VÀ PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH LAI CHÂU GIAI ĐOẠN 2021 -2025

I. VỀ PHÁT TRIỂN NGÀNH NGHỀ, ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH, SẢN PHẨM, THỊ TRƯỜNG

1. Kế hoạch phát triển ngành nghề, định hướng kinh doanh.

Công ty tiếp tục tập trung khai thác, sản xuất và cung cấp nước sạch, đầu tư xây dựng các công trình cấp nước đáp ứng nhu cầu của thị trường về sản phẩm nước sạch, giữ vững vị trí hàng đầu trong lĩnh vực cấp nước trên địa bàn tỉnh. Công ty tập trung chủ yếu vào một số nhiệm vụ sau để hiện thực hóa chiến lược phát triển của Công ty:

Huy động mọi nguồn lực, đồng thời tận dụng tối đa các chính sách ưu tiên, ưu đãi để thực hiện đầu tư cho các dự án cấp nước. Xây dựng lộ trình thực hiện các dự án cấp nước phù hợp với các đồ án quy hoạch và tiến độ triển khai các đề án phát triển kinh tế - xã hội, đô thị du lịch và các khu công nghiệp của tỉnh.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch chống thất thoát theo vùng, tuyến ống, phân đầu giảm tỷ lệ thất thoát đến năm 2026 xuống dưới 15%.

Nâng cao năng lực quản trị Công ty, nâng cao công suất cấp nước, chú trọng đến công tác quản lý chất lượng nước. Cung cấp sản phẩm nước sạch đạt chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin, chuyển đổi số để nâng cao chất lượng công tác quản lý điều hành, đổi mới phương thức phục vụ - đưa đến khách hàng các dịch vụ - phục vụ tốt nhất, thực hiện chiến lược "Hướng tới khách hàng" để tồn tại và phát triển bền vững.

Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển hệ thống cấp nước, phát triển thị trường và có các giải pháp cụ thể để thực hiện chiến lược phát triển công ty, từng bước đưa công ty phát triển và tăng trưởng bền vững.

2. Định hướng sản phẩm, thị trường

Trong giai đoạn tới, Công ty vẫn tập trung chính vào sản phẩm nước sạch nhằm đáp ứng nhu cầu của nhân dân và các ngành kinh tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu, phân đầu tỷ lệ dân số đô thị được cung cấp nước sạch đạt 100%.

Bên cạnh đó, Công ty sẽ xem xét nghiên cứu phương án nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của các lĩnh vực khác như: Sản phẩm nước tinh khiết đóng chai, nhà máy thủy điện.

II. ĐỔI MỚI QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp để hướng tới phát triển bền vững, trong giai đoạn tới Công ty sẽ tập trung vào một số vấn đề sau:

- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

- Xây dựng Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đảm bảo quy định theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn tại đơn vị.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới các quy trình, quy chế về công tác quản trị, quản lý và điều hành như: Tài chính, tổ chức nhân sự, lương thưởng, văn hóa doanh nghiệp, các định mức kỹ thuật... làm cơ sở để quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động của doanh nghiệp.

- Triển khai, áp dụng hệ thống công nghệ thông tin trong quản lý điều hành, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, quản lý khách hàng....

- Thực hiện công khai, minh bạch trong đầu tư, quản lý tài chính, mua sắm, công tác cán bộ, trong ký kết và thực hiện hợp đồng với những người có liên quan đến người quản lý doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật.

III. PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI TÀI CHÍNH, VỐN, TÀI SẢN CỦA DOANH NGHIỆP

Vốn điều lệ đến 31/12/2022 của Công ty là 215.865,140 triệu đồng, với cơ cấu nguồn vốn là: Nhà nước nắm giữ 97,85%; cổ đông khác (100% là người lao động trong công ty) là 2,15%.

Đơn vị sẽ giữ nguyên cơ cấu nguồn vốn như hiện nay đến năm 2025, xây dựng và thực hiện các phương án nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư và đảm bảo các chỉ số tài chính an toàn, lành mạnh.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát để kịp thời có biện pháp xử lý, khắc phục đối với những chi nhánh trực thuộc có hiệu quả kinh doanh thấp.

Nâng cao công tác quản trị rủi ro tài chính, thực hiện quyết liệt các giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, nghiêm túc thực hiện các quy định của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

IV. PHƯƠNG ÁN CƠ CẤU LẠI NHÂN SỰ, TỔ CHỨC BỘ MÁY QUẢN LÝ

Nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, trong thời gian tới công ty sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

- Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý nguồn nhân lực.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ lãnh đạo quản lý và người lao động, đáp ứng yêu cầu ngày càng phát triển của hoạt động kinh doanh.
- Xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp với điều kiện của doanh nghiệp.
- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, cải thiện môi trường làm việc trong Công ty.
- Kết hợp đào tạo và tuyển dụng lao động để hình thành một cơ cấu lao động tối ưu, bố trí lao động hợp lý phù hợp với năng lực sở trường nguyện vọng của mỗi người, xác định rõ chức năng, quyền hạn, trách nhiệm và nhiệm vụ. Giảm bớt lượng lao động dư thừa không có năng lực, năng suất hiệu quả thấp.
- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định, quy trình công việc đảm bảo sự vận hành hiệu quả của hệ thống quản trị nhân sự.
- Tiếp tục nghiên cứu, tổ chức lại bộ máy quản lý với định hướng: Đảm bảo sự tối ưu trong hoạt động phân cấp quản trị với số lượng quản lý phù hợp, không chồng chéo nhiệm vụ, quyền hạn. Đảm bảo sự linh hoạt trong quá trình hoạt động, sự phối hợp tốt; Đảm bảo tối ưu về mặt kinh tế, sử dụng chi phí quản lý hiệu quả.

V. ĐỊNH HƯỚNG ĐẦU TƯ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ nhằm đổi mới, sáng tạo, tối ưu hóa chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong thời gian tới, công ty tập trung vào một số vấn đề sau:

- Hiện đại hoá mạng lưới cấp nước, lắp đặt hệ thống van giảm áp thông minh để đảm bảo an toàn hệ thống cấp nước và giảm được tỷ lệ nước không doanh thu.

- Đầu tư máy móc, trang thiết bị cho công tác chống thất thoát nước sạch nhằm giảm thất thoát toàn bộ hệ thống cấp nước.

- Tiếp tục triển khai xây dựng hệ thống công nghệ thông tin phục vụ theo dõi, quản lý hệ thống cấp nước, chất lượng nước trên nền tảng công nghệ SCADA và GIS, có lộ trình thực hiện cụ thể:

- + Xây dựng hệ thống SCADA giám sát thu thập, lưu trữ và phân tích dữ liệu theo thời gian thực tại các Chi nhánh nước bằng việc lắp đặt các đồng hồ điện tử và đồng hồ siêu âm, xây dựng phần mềm quản lý, theo dõi các thông số lưu lượng và áp lực tại các điểm cấp nước phân vùng, tách mạng của hệ thống mạng lưới cấp nước; Nghiên cứu kết nối tích hợp thiết bị có tính năng đọc, lưu trữ và truyền số liệu tự động qua công nghệ truyền thông trên hệ thống đồng hồ từ đầu nguồn đến mạng lưới tuyến ống dịch vụ.

- + Ứng dụng hệ thống thông tin địa lý (GIS) để xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý hệ thống cấp nước trong toàn Công ty.

VI. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA CÔNG TY

Công tác chuyển đổi số là nhiệm vụ chiến lược mang tính định hướng của Công ty, nhằm hình thành nền tảng liên kết các chuỗi giá trị, tăng năng suất, tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Công ty tập trung vào một số vấn đề sau:

1. Nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ của cuộc cách mạng 4.0 vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đẩy mạnh áp dụng công nghệ thông tin phục vụ trong công tác quản lý và điều hành sản xuất của Công ty.

2. Xây dựng và phát triển nền tảng số, công nghệ số và dữ liệu số nhằm tối ưu nhiều hoạt động hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và trải nghiệm của khách hàng.

3. Từng bước triển khai và hoàn thiện hạ tầng, hệ sinh thái số dùng chung trong Công ty gồm: hệ thống văn phòng điện tử, hệ thống quản trị nhân sự, quản trị tài chính, hệ thống quản lý khách hàng.

VII. PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA, THOẢI VỐN, SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP.

1. Công tác thoái vốn

Thực hiện các Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2022-2025” và Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt kế hoạch sắp xếp lại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước giai đoạn 2022-2025, theo đó Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu sẽ giữ nguyên tỷ lệ phần vốn Nhà nước nắm giữ đến năm 2025 là 97,85%.

2. Phương án sắp xếp lại doanh nghiệp.

Công ty duy trì mô hình tổ chức như hiện nay và không thực hiện sắp xếp lại doanh nghiệp.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KIẾN NGHỊ

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty CP nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021-2025 như sau:

(1) Duy trì mô hình Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu như hiện nay.

(2) Công ty giữ nguyên tỷ lệ vốn Nhà nước do UBND tỉnh Lai Châu làm chủ sở hữu đến năm 2025 là 97,85%.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Đại hội đồng cổ đông thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025.

- Đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là Đề án tái cơ cấu lại Công ty cổ phần nước sạch Lai Châu giai đoạn 2021-2025, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

CÔNG TY CP NƯỚC SẠCH LAI CHÂU



CHU TỊCH HĐQT
Vũ Văn Chung